BÀI TẬP PHÁP LUẬT ĐẠI CƯƠNG

Câu 1.

Các ý kiến sau đúng hay sai, giải thích tại sao? Cho ví dụ?

1. Quy phạm pháp luật được sử dụng 1 lần trong cuộc sống.

Sai.

Giải thích: Quy phạm pháp luật là những quy tắc xử sự chung, mang tính bắt buộc, áp dụng nhiều lần trong các trường hợp cụ thể tương ứng.

Ví dụ: Luật Giao thông đường bộ quy định người đi xe máy phải đội mũ bảo hiểm, và quy định này áp dụng cho tất cả các trường hợp người đi xe máy, không chỉ một lần duy nhất.

2. Tất cả các công dân đều là chủ thể quan hệ pháp luật.

Sai.

Giải thích: Để trở thành chủ thể của quan hệ pháp luật, một cá nhân phải có năng lực pháp luật và năng lực hành vi.

Ví dụ: Trẻ em dưới 6 tuổi có năng lực pháp luật nhưng chưa có năng lực hành vi nên không thể tham gia ký kết hợp đồng mua bán.

3. Mọi tổ chức đều có tư cách pháp nhân.

Sai.

Giải thích: Không phải mọi tổ chức đều có tư cách pháp nhân. Một tổ chức muốn có tư cách pháp nhân phải đáp ứng các điều kiện như: được thành lập hợp pháp, có tài sản độc lập, nhân danh mình tham gia quan hệ pháp luật.

Ví dụ: Một nhóm bạn tự lập câu lạc bộ không có tư cách pháp nhân, nhưng một công ty được đăng ký hợp pháp thì có.

4. Chủ thể có năng lực pháp luật đương nhiên có năng lực hành vi.

Sai.

Giải thích: Năng lực pháp luật và năng lực hành vi là hai khái niệm khác nhau. Năng lực pháp luật là khả năng được công nhận quyền và nghĩa vụ, còn năng lực hành vi là khả năng tự mình thực hiện quyền và nghĩa vụ đó.

Ví dụ: Một người mất năng lực hành vi (do bệnh tâm thần) vẫn có năng lực pháp luật nhưng không thể tự mình giao dịch.

5. Mọi sự kiện diễn ra trong đời sống xã hội đều là sự kiện pháp lý.

Sai

Giải thích: Chỉ những sự kiện được pháp luật quy định làm phát sinh, thay đổi hoặc chấm dứt quan hệ pháp luật mới là sự kiện pháp lý.

Ví dụ: Một cơn mưa không phải là sự kiện pháp lý, nhưng việc xây nhà mà không xin phép (liên quan đến luật xây dựng) là sự kiện pháp lý.

6. Mọi quan hệ xã hội đều là quan hệ pháp luật.

Sai.

Giải thích: Quan hệ pháp luật chỉ là một phần nhỏ trong quan hệ xã hội, xuất hiện khi pháp luật điều chỉnh quan hệ đó.

Ví dụ: Quan hệ tình bạn không phải là quan hệ pháp luật, nhưng quan hệ hợp đồng lao động là.

7. Pháp luật mang đặc trưng tính cưỡng chế.

Đúng

Giải thích: Pháp luật mang tính cưỡng chế, nghĩa là khi các quy định không được tuân thủ, cơ quan nhà nước có thẩm quyền có thể áp dụng biện pháp cưỡng chế.

Ví dụ: Nếu vi phạm giao thông, bạn có thể bị phạt hành chính.

8. Quyền và nghĩa vụ pháp lý của các bên khi tham gia vào quan hệ pháp luật do các bên tư thỏa thuận.

Sai.

Giải thích: Quyền và nghĩa vụ pháp lý của các bên thường do pháp luật quy định. Tuy nhiên, trong một số trường hợp, pháp luật cho phép các bên thỏa thuận trong khuôn khổ quy định pháp luật.

Ví dụ: Hợp đồng lao động có thể thỏa thuận mức lương nhưng phải không thấp hơn mức lương tối thiểu.

9. Khi tham gia vào quan hệ pháp luật, các chủ thể bắt buộc phải thực hiện quyền chủ thể của mình.

Sai.

Giải thích: Quyền chủ thể có thể được thực hiện hoặc không, tùy thuộc vào ý chí của chủ thể. Ví dụ: Một người có quyền khởi kiện khi bị xâm phạm quyền lợi, nhưng họ có thể không sử dụng quyền này.

10. Mọi quy phạm pháp luật đều phải có đủ ba bộ phận cấu thành.

Sai.

Giải thích: Một quy phạm pháp luật có thể thiếu một trong ba bộ phận (giả định, quy định, chế tài).

Ví dụ: Quy phạm khuyến khích thường không có chế tài, như quy định "Nhà nước khuyến khích người dân trồng cây xanh."

Câu 2:

- a- Tìm các bộ phận cấu thành của các quy phạm pháp luật sau:
- "Người bị tuyên bố mất tích trở về được nhận lại tài sản do người quản lý tài sản chuyển giao sau khi đã thanh toán chi phí quản lý".
 - + Giả định: "Người bị tuyên bố mất tích trở về."
- + **Quy định:** "Được nhận lại tài sản do người quản lý tài sản chuyển giao sau khi đã thanh toán chi phí quản lý."
- "Người nào gây rối trật tự trật tự công cộng mà có mang theo các loại vũ khí thô sơ hoặc công cụ hỗ trợ thì bị phạt từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng".
- + **Giả định:** "Người nào gây rối trật tự công cộng mà có mang theo các loại vũ khí thô sơ hoặc công cụ hỗ trợ."
 - + **Chế tài:** "Bị phạt từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng."
- b- Căn cứ vào đâu để xác định hành vi nào là hợp pháp, hành vi nào là bất hợp pháp? Hãy chỉ ra quy tắc xử sự của quy phạm pháp luật trên? Cách xử sự đó được thực hiện khi nào? Bộ phận quy định của các quy phạm pháp luật trên thuộc loại quy định nào? Tại sao?

☐ Căn cứ để xác định hành vi hợp pháp hoặc bất hợp pháp:

- Hành vi được coi là hợp pháp nếu nó tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành.
- Hành vi **bất hợp pháp** là hành vi vi phạm các quy định pháp luật, có thể bị xử lý theo các chế tài được quy định.
- Ví du:
 - Hợp pháp: Người mất tích trở về và yêu cầu nhận lại tài sản (quy định tại Bộ luật Dân sự).
 - Bất hợp pháp: Gây rối trật tự công cộng, mang theo vũ khí (vi phạm Luật Hình sự hoặc các quy định về an ninh trật tự).

☐ Quy tắc xử sự của các quy phạm pháp luật trên:

- Quy phạm 1:
 - Quy tắc xử sự: "Người mất tích trở về được nhận lại tài sản sau khi thanh toán chi phí quản lý."
 - o Thực hiện khi: Khi người mất tích trở về và yêu cầu nhận lại tài sản.

• Quy phạm 2:

- Quy tắc xử sự: "Không được gây rối trật tự công cộng, đặc biệt là khi mang theo vũ khí thô sơ hoặc công cụ hỗ trợ."
- o Thực hiện khi: Khi một cá nhân có hành vi gây rối trật tự công cộng.

□ Bộ phận quy định thuộc loại nào? Tại sao?

- Quy phạm 1: Thuộc loại quy định tùy nghi.
 - Lý do: Quy phạm này cho phép người bị tuyên bố mất tích thực hiện quyền nhận lai tài sản của mình.
- Quy phạm 2: Thuộc loại quy định dứt khoát.
 - Lý do: Quy phạm này quy định hành vi gây rối trật tự công cộng là hành vi bị cấm và đưa ra chế tài xử phạt.

Câu 3.

Vì sao nói sự kiện pháp lý là cầu nối giữa quy phạm pháp luật và quan hệ pháp luật? Cho ví dụ? Các sự kiện xảy ra trong thực tế sau đây có phải là sự kiện pháp lý không? Tại sao? Nếu là sự kiện pháp lý thì là sự biến hay hành vi? Tại sao?

- Người lao động và người sử dụng lao động ký kết thoả thuận chấm dứt hợp đồng lao động trước thời han.
 - Tai nạn tàu biển bị chìm do bão.
 - Sinh viên học online theo thời khoá biểu của nhà trường

Trả lời

Sự kiện pháp lý là cầu nối giữa quy phạm pháp luật và quan hệ pháp luật vì sự kiện pháp lý là những sự kiện xảy ra trong thực tế có khả năng làm phát sinh, thay đổi hoặc chấm dứt quan hệ pháp luật. Quy phạm pháp luật là các quy tắc do nhà nước ban hành, trong khi sự kiện pháp lý là những tình huống thực tế có tác động đến các quan hệ pháp lý.

Ví dụ về sự kiện pháp lý:

• **Ký kết hợp đồng lao động**: Đây là sự kiện pháp lý làm phát sinh quan hệ lao động giữa người lao động và người sử dụng lao động. Khi ký hợp đồng, hai bên có quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật lao động.

Phân tích các sự kiện:

- 1. Người lao động và người sử dụng lao động ký kết thoả thuận chấm dứt hợp đồng lao động trước thời hạn:
 - Là sự kiện pháp lý vì nó dẫn đến sự thay đổi trong quan hệ pháp lý giữa người lao động và người sử dụng lao động.
 - Là hành vi pháp lý vì đây là hành động có ý chí của các bên, thể hiện sự thỏa thuận của họ về việc chấm dứt hợp đồng lao động. Hành vi này hoàn toàn chủ động từ phía các bên và được pháp luật công nhận.

2. Tai nạn tàu biển bị chìm do bão:

- Là sự kiện pháp lý vì tai nạn này có thể làm phát sinh trách nhiệm pháp lý đối với các bên liên quan (như bảo hiểm, thiệt hại tài sản, bảo vệ quyền lợi của người lao động, v.v.).
- Là sự biến vì đây là sự kiện khách quan, ngoài ý muốn của các bên, không có sự chủ động hay ý chí của con người mà chỉ là một hiện tượng tự nhiên (bão) gây ra sự kiện này.

3. Sinh viên học online theo thời khoá biểu của nhà trường:

Không phải là sự kiện pháp lý. Đây là hành động học tập bình thường của sinh viên theo quy định của nhà trường, nhưng không làm phát sinh hay thay đổi quan hệ pháp luật trong phạm vi của pháp luật. Việc học trực tuyến này chỉ là một hành động thực hiện quyền và nghĩa vụ của sinh viên trong khuôn khổ hợp đồng học tập đã ký kết với trường.

Tóm lại, sự kiện pháp lý có thể là **hành vi pháp lý** (do chủ thể có ý chí thực hiện) hoặc là **sự biến** (là các sự kiện khách quan không phụ thuộc vào ý chí con người).